

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 138/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH N

Trụ sở: Ấp B, thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị B - Chủ tịch hội đồng thành viên và ông Lê Quang T - Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Quang T - 1977

Địa chỉ: Khu phố A, phường T, quận X, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Văn T - 1955 và bà Trần Thị H - 1962

Cùng địa chỉ: ấp E, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn T và bà Trần Thị H đồng ý chịu trách nhiệm liên đới thanh toán cho Công ty TNHH N số tiền mua vật tư 36.076.700 đồng (*Ba mươi sáu triệu không trăm bảy mươi sáu ngàn bảy trăm đồng*). Trong đó, nợ gốc 26.203.700 đồng (*Hai mươi sáu triệu hai trăm lẻ ba ngàn bảy trăm đồng*) và nợ lãi chậm trả tính tới ngày 24/12/2022 là 9.873.000 đồng (*Chín triệu tám trăm bảy mươi ba ngàn đồng*).

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm trả tiền thì bị đơn còn phải chịu lãi suất chậm trả trên số tiền gốc theo quy định tại khoản 2 Điều

468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Văn T và bà Trần Thị H là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định.

Bà Nguyễn Thị B được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 866.000đ (*Tám trăm sáu mươi sáu ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0006462 ngày 01/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Sáu